

VIỆT NAM HỌC Ở VÙNG VIỄN ĐÔNG NƯỚC NGA: SỰ KHỞI ĐẦU

*AJa Sôkôlovski**

Hiện nay, trường Đại Tổng hợp quốc gia Viễn Đông là trường hợp duy nhất ở Sibiri và thuộc toàn bộ khu vực Viễn Đông nước Nga, nơi mà Việt Nam học giữ một phần trong những nghiên cứu về phương Đông của đất nước. Phương hướng nghiên cứu có tầm quan trọng về khoa học và thực tiễn này đã khơi nguồn lịch sử của mình từ những năm 80 của thế kỷ trước. Ở thời gian đó, giữa các khu vực Viễn Đông của Liên Xô cũ với Việt Nam, đặc biệt giữa vùng Primor với Hải Phòng – cảng lớn của Việt Nam đã có những quan hệ hoạt động rất hiệu quả. Tại vùng Primor đã có nhiều công nhân Việt Nam làm việc. Ở thành phố Nakhốtka đã thiết lập Tổng Lãnh sự của Việt Nam. Trong khi đó tại Vladivôxtốc, tại Khabarovsk và tại bất kỳ một thành phố nào khác của Viễn Đông đều không có lấy một chuyên gia nghiên cứu về Việt Nam nói chung, hơn nữa các chuyên gia biết tiếng Việt cũng không có. Giới lãnh đạo của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông lúc đó là ông V.V.Gocchakov, lúc ấy làm Phó Hiệu trưởng của trường và hiện nay làm Phó Thống đốc của vùng Primor và bà A.A.Khamatôva hiện là Viện trưởng Viện nghiên cứu phương Đông đã đề xuất đến nhu cầu cần chuyên gia cho khu vực. Ban đầu tiếng Việt được các sinh viên khoa Trung Quốc học nghiên cứu như một ngôn ngữ thứ hai. Một số người trong họ đã yêu thích tiếng Việt mà say mê nghiên cứu tiếng Việt đến mức sau khi tốt nghiệp, nghiên cứu tiếng Việt đã trở thành công việc chính của họ. Ví dụ như A.Ê.Schernâuxôv, hiện nay là Trưởng ban thư ký của Toà thị chính vùng Primor, đã là sinh viên đầu tiên của trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông sang thực tập một năm tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và sau đó đã có một thời gian dài làm phiên dịch tiếng Trung Quốc và tiếng Việt Nam. Anh T. Gavrilôv, một sinh viên tốt nghiệp trường chúng tôi ra cũng đã được mời đến làm việc với các công nhân Việt Nam tại nhà máy sản xuất ô tô tại thành phố mang tên Toliati. Tại đó anh đã làm việc tốt và sau đó được mời sang làm việc tại Việt Nam. Đó là những chuyên gia rất am hiểu tiếng Việt, nhưng tiếng Việt không phải là chứng chỉ chuyên nghiệp của họ vì họ học tiếng Việt như một ngôn ngữ phụ, không phải là ngôn ngữ phương Đông chính.

* Giáo sư, Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông Vladivôxtốc. Liên bang Nga.

1. Những giảng viên và các chuyên gia có bằng cấp đầu tiên

Việc đào tạo các chuyên gia về Việt Nam có bằng cấp về tiếng Việt như một ngôn ngữ phương Đông chính, còn tiếng Trung Quốc là ngôn ngữ phụ ở trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông chỉ được bắt đầu từ năm 1987, khi X.G. Mertôv tốt nghiệp trường Đại học Tổng hợp Leningrad và Trần Thị Kim Anh, một giảng viên trẻ Việt Nam về làm việc ở trường. Các Trung tâm Việt Nam học chủ đạo của Mátxcova, Leningrad (nay Xanh-Pêtécbuga) cũng như trường Đại học Tổng hợp quốc gia Hà Nội đã giúp đỡ phần quan trọng trong việc xây dựng ban Việt Nam học của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Đã 20 năm nay, kể từ năm 1979, năm nào trường Đại học Tổng hợp quốc gia Hà Nội cũng tiến hành đợt thực tập về ngôn ngữ và khoa học kéo dài 10 tháng cho các sinh viên và giảng viên trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông có học bổng. Đồng thời, Trường cũng đã cử các giáo sư hàng đầu của mình sang Trường chúng tôi để giảng dạy tiếng Việt. Các giảng viên khoa tiếng Việt của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Hà Nội như: Đặng Văn Đàm, Nguyễn Duy Ngọc đã giảng dạy tại trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Ở giai đoạn hình thành khoa Việt Nam học thuộc trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông đã có nhiều học giả cỡ lớn của các trường Đại học Tổng hợp Mátxcova và Xanh-Pêtécbuga đến giảng bài. Ví dụ Giáo sư V.X.Panphilôv thuộc khoa phương Đông của trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Xanh-Pêtécbuga và là Tiến sĩ ngữ văn đã giảng các của lý thuyết về ngôn ngữ và Văn học Việt Nam, Phó Giáo sư I.A.Malkhanôva thuộc trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Mátxcova đã hướng dẫn môn tiếng Việt thực hành, Phó Giáo sư O.V.Nôvakôva cũng thuộc trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Mátxcova đã giảng về lịch sử Việt Nam. E.D. Glazunôv, một người rất am hiểu về Việt Nam, Phó tiến sĩ Kinh tế học, và hiện nay là Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga – Việt cũng đã tham gia giảng bài. Đương nhiên, toàn bộ các hoạt động đó đã góp phần xây dựng cơ sở vững chắc cho một Trung tâm Việt Nam học ở vùng Viễn Đông và ở trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông đứng thứ ba, sau Mátxcova và sau Xanh-Pêtécbuga.

Các chuyên gia có bằng cấp về Việt Nam được đào tạo ở trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông đều làm việc theo chuyên ngành tại Nga cũng như tại Việt Nam. Nicôlai Lépsenkô là một trong những người tốt nghiệp đầu tiên của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông với chuyên ngành “Ngữ văn Việt Nam” đã làm việc được 9 năm tại xí nghiệp liên doanh “Việt – Xô Petrô” ở Việt Nam. Khoa Ngữ văn thuộc các nước Đông Nam Á chuyên trách giảng dạy tiếng Việt, ban đầu nằm trong cơ cấu của Khoa Trung Quốc học, sau đó Khoa Triều Tiên học và hiện nay thuộc Khoa Nhật Bản học của Viện nghiên cứu phương Đông thuộc trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Tại Khoa hiện có các giáo sư, các phó tiến sĩ khoa học, có các giảng viên trẻ và các nghiên cứu sinh thuộc Liên bang Nga cũng như từ Việt Nam sang đang làm việc. Tất cả họ đều thông thạo tiếng Việt, cũng như đều qua các đợt thực tập về ngôn ngữ tại Việt Nam và đều đang tích cực nghiên cứu khoa học.

2. Quan hệ với các Trung tâm Việt Nam học của Mát-xcova và Xanh-Pê-téc-bua

Trường phái Việt Nam học của Viễn Đông đã được các đồng nghiệp ở Mátxcova và Xanh-Pê-téc-bua thừa nhận. Điều hiển nhiên là đã có cả một Đoàn đại biểu Khoa học của trường phái Việt Nam học Viễn Đông tham gia Hội nghị quốc tế EUROVIET lần thứ V mang tên “Việt Nam hiện đại và những vấn đề của thời kỳ quá độ” (tổ chức tại Xanh-Pê-téc-bua, từ 28 đến 30-5-2002). Giáo sư A. Sokôlovxki, Trưởng khoa Ngữ văn về các nước Nam và Đông Nam Á của Viện nghiên cứu phương Đông thuộc trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông đã dẫn đầu Đoàn đại biểu các chuyên gia của Viễn Đông chuyên nghiên cứu về Việt Nam. Ban Tổ chức của Hội nghị EUROVIET lần thứ V đã uỷ quyền cho Giáo sư Sokôlovxki lãnh đạo công việc của Tiểu ban “Ngôn ngữ và văn học Việt Nam” và điều đó không chỉ nói lên sự thừa nhận những đóng góp của giới Việt Nam học của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông mà còn nói lên uy tín của họ.

Các bản báo cáo mà các thành viên của Đoàn đại biểu Việt Nam học của trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông đã tham luận như “các phân định trong ngôn ngữ tiếng Việt” của Đ.Đ Mischukôva và “những mối liên hệ liên khu vực về văn hoá giữa vùng Primor (của Nga) với Việt Nam hậu thời kỳ Xô viết của A. Sokôlovxki trình bày đã được giới học giả trong nước và các nhà Việt Nam học nước ngoài, kể cả Việt Nam, rất chú ý. Các báo cáo ấy đã được đăng trên các tài liệu Kỷ yếu về Hội nghị EUROVIET lần thứ V.

Không chỉ các giảng viên, nghiên cứu sinh mà cả sinh viên cũng nghiên cứu khoa học. Họ đã thực hiện những tìm tòi khoa học qua các luận văn và các báo cáo chuyên đề, họ đã tham luận trong các hội thảo khoa học tiến hành định kỳ hàng năm của Viện nghiên cứu phương Đông. Nhiều người trong số họ đã có những xuất bản phẩm riêng của mình. Trong 20 năm tồn tại của ngành Việt Nam học thuộc trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông các giảng viên và sinh viên đã xuất bản được trên 100 công trình khoa học, kể cả từ điển, chuyên khảo, sách, bài viết và luận văn.

Hiện nay những mối liên hệ hợp tác khoa học vẫn tiếp tục phát triển. Chẳng hạn như từ 10 đến 15 tháng 11 năm 2003 Phó giáo sư Vladimir Nicôlaievic Kôlôtôv thuộc Khoa lịch sử các nước Viễn Đông của trường Đại học Tổng hợp Xanh-Pê-téc-bua Quốc gia đã trình bày tuyệt vời 2 chuyên đề: “Chiến lược hoà hoãn: Pháp và Mỹ ở Nam Việt Nam” và “Hệ thống an ninh tập thể ở Việt Nam 1945-1954” cho sinh viên Khoa Ngữ văn của các nước Nam – Đông Nam Á thuộc Viện nghiên cứu phương Đông trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Các chuyên đề đó đã rất được các giảng viên và sinh viên Khoa Ngữ văn của các nước Nam – Đông Nam Á quan tâm.

3. Các giảng viên và thuyết trình viên từ Việt Nam

Các giảng viên Việt Nam không chỉ góp phần đào tạo các chuyên gia có trình độ cao về Việt Nam, thông thạo tiếng Việt, mà còn tự họ nâng cao trình độ của mình tại trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Tại đây họ có thể làm nghiên cứu sinh, hoặc viết luận văn phó tiến sĩ để trở thành Phó tiến sĩ khoa học.

Ví dụ anh Võ Quốc Đoàn, một giảng viên lâu năm của khoa sau khi kết thúc chương trình nghiên cứu sinh hàm thụ vào tháng 12 năm 2002 đã bảo vệ thành công luận án phó tiến sĩ về đề tài “*Các thuộc tính ngữ nghĩa – cú pháp của những từ chỉ quan hệ liên quan với danh từ “quan hệ” trong tiếng Nga hiện đại*”.

4. Các thỏa thuận và hợp đồng với các trường Đại học và Viện nghiên cứu của Việt Nam

Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông đã có các quan hệ chặt chẽ với nhiều trường Đại học và các Viện nghiên cứu của Việt Nam. Điều này đã giúp cho sinh viên và các giảng viên của Ban Việt Nam học có được sự thực hành và thực tập tốt cả về ngôn ngữ cũng như về khoa học.

Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Hà Nội hàng năm đã tiếp nhận sinh viên Nga nghiên cứu tiếng Việt sang thực tập theo hợp đồng ký kết giữa hai Bộ Giáo dục và đại học Nga và Việt Nam. Dựa vào quan hệ kết nghĩa giữa 2 nước và các quan hệ hữu nghị giữa cư dân vùng Viễn Đông nước Nga với Việt Nam và vào việc Vladivostok và Hải Phòng là 2 thành phố kết nghĩa mà trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông hiện nay đi đầu xét về khối lượng sinh viên đang nghiên cứu tiếng Việt ở nước Nga. Các sinh viên của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông chiếm phần đa số trong số các sinh viên từ 10 đến 20 người của trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông sang thực tập nhằm nâng cao trình độ ngôn ngữ của mình ở Khoa tiếng Việt giành cho người nước ngoài tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông đã hợp tác với trường Đại học Sư phạm Hải Phòng từ năm 1997. Năm 1997 các sinh viên Khoa tiếng Việt của trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông đã có 5 tháng thực tập ngôn ngữ tại trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Mùa hè năm 2001, Đoàn đại biểu của trường Đại học Sư phạm Hải Phòng sang thăm trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông và nghiên cứu các khả năng hợp tác với trường Đại học Tổng hợp cỡ lớn này của vùng Viễn Đông nước Nga. Kết quả đã ký kết giao ước hợp tác giữa trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông với trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Theo khuôn khổ của sự giao ước đó, bà Lê Thị Thu đã đến giảng bài về kinh tế Việt Nam và giảng dạy tiếng Việt tại trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông.

Ngoài ra, trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông còn ký kết một số văn bản ghi nhận về sự hợp tác với các trường Cao đẳng và các cơ quan khoa học của Việt Nam như trường Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh (22-11-1999), Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa Hà Nội (18-11-2000).

Tháng 5-2004, ông Nguyễn Đức Nghĩa - Hiệu trưởng trường Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh đã sang thăm trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Vị khách Việt Nam này đã gặp gỡ với các sinh viên học tiếng Việt và đến tham quan Trung tâm Văn hoá Việt Nam thuộc trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Giáo sư Nguyễn Đức Nghĩa đã cam kết cố gắng mở rộng và đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa 2 trường nhằm ổn định việc trao đổi khoa học thường kỳ

giữa các đoàn đại biểu khoa học, giữa các sinh viên và các giảng viên. Theo sự hợp tác chặt chẽ giữa trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông với các trường Đại học của Việt Nam. Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông đã và sẽ tiếp tục đào tạo hàng chục các chuyên gia có trình độ về Việt Nam giỏi tiếng Việt như một ngôn ngữ cơ bản, thông thạo tiếng Trung Quốc, tiếng Thái như một ngôn ngữ phương Đông thứ hai và biết 2 ngoại ngữ châu Âu là tiếng Pháp và tiếng Anh.

5. Sự hợp tác với Tòa Lãnh sự và các tổ chức xã hội

Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông có quan hệ hợp tác với Tòa Lãnh sự của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Vladivôxtốc và Hội đồng hương Việt Nam ở Primor, cũng như với Hội hữu nghị Primor và Việt Nam. Nhờ sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức này, Trung tâm Văn hóa Việt Nam, một Trung tâm duy nhất ở đất nước chúng tôi, đã được thành lập ngày 31-8-2000 ở Vladivôxtốc dựa trên cơ sở của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông. Trung tâm này đã tiến hành những hoạt động sâu rộng nhằm phổ biến các kiến thức về nền văn hoá độc đáo của Việt Nam, các thành tựu của Trung tâm đã góp phần trao đổi văn hoá giữa vùng Primor với Việt Nam.

Tại Trung tâm thường tổ chức những cuộc triển lãm, các cuộc gặp gỡ với các công dân Việt Nam đang làm việc tại vùng Vladivôxtốc, tổ chức các ngày hội dân tộc của nhân dân Việt Nam, tổ chức chiếu phim giới thiệu về Việt Nam xưa và nay và các quan hệ Nga - Việt.

6. Triển vọng của sự phát triển

Có nhiều người muốn vào học ở Ban Việt Nam thuộc trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Viễn Đông vì họ rất hứng thú với Việt Nam, quan tâm đến lịch sử, văn hoá, ngôn ngữ không hề có gì giống với các ngôn ngữ khác. Ngoài ra, sự gần gũi về đất nước (nếu tính theo đường biển đi từ Vladivôxtốc) và đương nhiên và cuối cùng là nền giáo dục tốt và chế độ thực tập không phải trả tiền ở các trường đại học của Việt Nam. Điều cuối cùng cũng hết sức quan trọng là các sinh viên tốt nghiệp ra trường của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông sau khi kết thúc khoa Việt Nam học của trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông bao giờ cũng cần và đều có việc làm ở các tổ chức, cơ quan, nhà hàng, ngân hàng, công ty thương mại, cơ quan khoa học, trường đại học. Địa bàn hoạt động của họ vô cùng rộng mở. Những người được trường đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông đào tạo ra, thông thạo tiếng Việt đều có thể bắt gặp họ ở Mátxcova, Xanh-Pêtécboa, Kuxkơ, Khabarovxkơ, Vladivôxtốc cũng như ở Việt Nam. Tất cả họ đều làm việc theo chuyên ngành của mình. Chúng tôi không hề nhận được sự chê trách gì về họ.

Xuất phát từ quan hệ đối tác chiến lược giữa Nga và Việt Nam đã được ghi nhận trong các văn bản chính thức, ký kết trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Putin vào tháng 12 năm 2000 và xuất phát từ sự hợp tác Nga – Việt ngày càng mở rộng nói chung và giữa Vladivôxtốc với Việt Nam nói riêng, cùng với nhu cầu về các chuyên gia về Việt Nam thông thạo tiếng Việt, mà trường Đại học Tổng hợp quốc gia Viễn Đông hàng năm tuyển sinh nhằm thực hiện nhu cầu chuyên ngành này.